

Gia Lai, ngày 14 tháng 11 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt đề cương, nhiệm vụ và dự toán kinh phí dự án  
điều chỉnh quy hoạch phát triển bưu chính viễn thông tỉnh Gia Lai  
đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12 ngày 23/11/2009;

Căn cứ Luật Bưu chính 49/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

Căn cứ Luật Viễn thông số 41/2009/QH12 ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị;

Căn cứ Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về Quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 81/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24/9/2012 của Chính phủ quy định về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trong đô thị và khuyến khích áp dụng đối với khu vực ngoài đô thị;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 22/2009/QĐ-TTg ngày 16/2/2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch truyền dẫn, phát sóng phát thanh truyền hình đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 16/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội tỉnh Gia Lai đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 18/7/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội vùng Tây Nguyên đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 32/2012/QĐ-TTg ngày 27/07/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển viễn thông quốc gia đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1168/2015/QĐ-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 21/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BKHĐT ngày 09/02/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn xác định mức chi phí cho lập, thẩm định và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Thông tư số 14/2013/TT-BTTTT ngày 21/6/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn việc lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tại địa phương;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Quyết định số 101/2007/QĐ-UBND ngày 4/12/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về phê duyệt Quy hoạch phát triển Bưu chính viễn thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2007 – 2015 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 23/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về ban hành danh mục các dự án quy hoạch năm 2016 và danh mục các dự án quy hoạch giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Công văn số 1066/BTTTT-KHTC ngày 30/3/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc góp ý dự thảo đề cương dự án điều chỉnh quy hoạch phát triển bưu chính viễn thông tỉnh Gia Lai;

Xét Báo cáo số 112/BC-KHĐT ngày 11/4/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định đề cương, nhiệm vụ và dự toán quy hoạch và dự toán kinh phí rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển bưu chính viễn thông đến năm 2020 tại Báo cáo thẩm định;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 86/TTr-TTTT ngày 25/10/2017,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương, nhiệm vụ quy hoạch và dự toán kinh phí dự án điều chỉnh quy hoạch phát triển bưu chính viễn thông tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên dự án quy hoạch:** Điều chỉnh quy hoạch phát triển bưu chính viễn thông tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

**2. Cơ quan lập quy hoạch:** Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai.

**3. Mục tiêu, yêu cầu của dự án quy hoạch:**

**a. Mục tiêu:**

Rà soát, điều chỉnh phát triển quy hoạch bưu chính viễn thông nhằm bảo đảm cho việc phát triển và khai thác cơ sở hạ tầng bưu chính viễn thông bền vững, hiệu quả, nâng cao chất lượng dịch vụ, an toàn mạng lưới, đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của người dân, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

**b. Yêu cầu:**

- Đảm phù hợp, đồng bộ với quy hoạch phát triển viễn thông quốc gia, quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, quy hoạch đô thị, quy hoạch hạ tầng kỹ thuật của các ngành khác tại địa phương và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật có liên quan.

- Xác định rõ mục tiêu, yêu cầu, nội dung và quy mô phát triển hạ tầng, đồng thời xác định giải pháp và thời gian thực hiện quy hoạch.

- Đồng bộ với phát triển hạ tầng kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh, cũng như các Quy hoạch giao thông; xây dựng; đất đai.

- Phát triển hạ tầng mạng viễn thông đi đôi với nâng cao chất lượng mạng lưới, đảm bảo mỹ quan đô thị, an toàn, phát triển bền vững và sử dụng hiệu quả hạ tầng mạng và làm cơ sở trong việc xây dựng, phát triển bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh.

**4. Phạm vi, thời kỳ lập quy hoạch:**

- Về không gian: toàn bộ địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Về thời gian: Phân tích thực trạng giai đoạn 2006 - 2016, xây dựng quy hoạch đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

**5. Nhiệm vụ của dự án quy hoạch:**

- Phân tích điều kiện địa lý, kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng địa bàn tỉnh, đánh giá tác động đến sự phát triển bưu chính viễn thông.

- Đánh giá hiện trạng về công nghệ, dịch vụ, hạ tầng, nguồn nhân lực bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng quan điểm và định hướng phát triển bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện phát triển hạ tầng kinh tế – xã hội, an ninh - quốc phòng; đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh.

**- Kết quả đạt được:**

+ Hoàn thành việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch phát triển bưu chính viễn thông tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

+ Hoàn thành Hệ thống các biểu bảng, bản đồ hiện trạng và bản đồ quy hoạch.

+ Hệ thống bản đồ số với các lớp hiện trạng, quy hoạch mạng bưu chính, viễn thông (trên nền MapInfo).

## **6. Sản phẩm của dự án quy hoạch:**

- Báo cáo tổng hợp Điều chỉnh quy hoạch phát triển bưu chính, viễn thông tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030: 07 bộ.

- Báo cáo tóm tắt Điều chỉnh quy hoạch phát triển bưu chính, viễn thông tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030: 07 bộ.

- Bản đồ hiện trạng và bản đồ quy hoạch: 03 bộ.

- Đĩa CD lưu toàn bộ dữ liệu bản đồ số quy hoạch và quy hoạch.

## **7. Dự toán kinh phí:**

- Tổng giá trị dự toán: 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*).

- Nguồn kinh phí: Nguồn sự nghiệp kinh tế (Kinh phí Quy hoạch).

## **8. Tiến độ thực hiện:** Năm 2017 - 2018.

(Đề cương, nhiệm vụ quy hoạch và dự toán kinh phí kèm theo)

**Điều 2.** Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ nội dung đề cương, nhiệm vụ và dự toán kinh phí được duyệt tại Điều 1 Quyết định này tổ chức triển khai các bước tiếp theo đảm bảo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

**Điều 3.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

### **Nơi nhận:**

- Nhu Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Đ/c Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KGVX, KTTH, XD.

### **CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành